

□ 6. CÁC SỐ CÓ SÁU CHỮ SỐ

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Ôn lại quan hệ giữa đơn vị các hàng liền kề.
- Biết viết và đọc các số có tới sáu chữ số.

38

- GV viết số, sau đó yêu cầu HS lấy các thẻ số 100 000 ; 10 000 ; 1000 ; 100 ; 10 ; 1 và các tấm ghi các chữ số 1 ; 2 ; 3 ; ... ; 9 gắn vào các cột tương ứng trên bảng.

Ví dụ : Với số 432 516, HS phải gắn như sau :

| Trăm nghìn | Chục nghìn | Nghìn | Trăm | Chục | Đơn vị |
|------------|------------|-------|-------|------|--------|
| | | | | | (1) |
| | | | (100) | | (1) |
| 100 000 | | | (100) | | (1) |
| 100 000 | 10 000 | | (100) | | (1) |
| 100 000 | 10 000 | 1000 | (100) | | (1) |
| 100 000 | 10 000 | 1000 | (100) | (10) | (1) |
| 4 | 3 | 2 | 5 | 1 | 6 |

2. Thực hành

Bài 1 :

- a) GV cho HS phân tích mẫu.
- b) GV đưa hình vẽ như SGK, HS nêu kết quả cần viết vào ô trống 523 453, cả lớp đọc số 523 453.

Bài 2 : HS tự làm bài. Sau đó thống nhất kết quả.

Bài 3 : GV cho HS đọc các số.

Bài 4 : GV cho HS viết các số tương ứng vào vở.

B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Phóng to bảng (trang 8 – SGK), bảng từ hoặc bảng cài, các thẻ số có ghi 100 000 ; 10 000 ; 1000 ; 100 ; 10 ; 1 ; các tấm ghi các chữ số 1 ; 2 ; 3 ; ... ; 9 có trong Bộ đồ dùng dạy học Toán 3.

C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Số có sáu chữ số

a) Ôn về các hàng đơn vị, chục, trăm, nghìn, chục nghìn

Cho HS nêu quan hệ giữa đơn vị các hàng liền kề.

$$10 \text{ đơn vị} = 1 \text{ chục}$$

$$10 \text{ chục} = 1 \text{ trăm}$$

$$10 \text{ trăm} = 1 \text{ nghìn}$$

$$10 \text{ nghìn} = 1 \text{ chục nghìn.}$$

b) Hàng trăm nghìn

GV giới thiệu :

10 chục nghìn bằng 1 trăm nghìn ;

1 trăm nghìn viết là 100 000.

c) Viết và đọc số có sáu chữ số

GV cho HS quan sát bảng có viết các hàng từ đơn vị đến trăm nghìn (bảng này đã chuẩn bị sẵn).

| Trăm nghìn | Chục nghìn | Nghìn | Trăm | Chục | Đơn vị |
|------------|------------|-------|------|------|--------|
| | | | | | |
| | | | | | |

Sau đó gắn các thẻ số 100 000 ; 10 000 ; ... 10 ; 1 lên các cột tương ứng trên bảng, yêu cầu HS đếm xem có bao nhiêu trăm nghìn, bao nhiêu chục nghìn,... bao nhiêu đơn vị.

GV gắn kết quả đếm xuống các cột ở cuối bảng (giống trình bày ở bảng đầu tiên, trang 8 – SGK).

– GV cho HS xác định lại số này gồm bao nhiêu trăm nghìn, bao nhiêu chục nghìn,..., bao nhiêu đơn vị, hướng dẫn HS viết số và đọc số.

Tương tự như vậy, GV lập thêm vài số có sáu chữ số nữa trên bảng, cho HS lên bảng viết và đọc số.

(Chú ý chưa đề cập đến các số có chữ số 0).